ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG
ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG
02/10/2026 18:43:21

| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH LÂM ĐỒNG | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 83 /2026/QĐ-UBND | *Lâm Đồng, ngày 02 tháng 10 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH

## Ban hành Quy định tổ chức xét công nhận sáng kiến và các biện pháp thúc đẩy hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến;*

*Căn cứ Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP của Chính phủ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 4628/TTr-SKHCN ngày 19 tháng 9 năm 2026;*

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy định tổ chức xét công nhận sáng kiến và các biện pháp thúc đẩy hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.*

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tổ chức xét công nhận sáng kiến và các biện pháp thúc đẩy hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

**Điều 2. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 10 năm 2026 và thay thế Quyết định số 54/2015/QĐ-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng (trước sắp xếp) về việc ban hành Quy định việc tổ chức xét, công nhận sáng kiến và các biện pháp thúc đẩy hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 3;
- Vụ Pháp chế - Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Lưu: VT, KTTH, KGVX (Thập).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Ngọc Phúc**

| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH LÂM ĐỒNG | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|

# QUY ĐỊNH

**Tổ chức xét công nhận sáng kiến và các biện pháp thúc đẩy hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 83 /2026/QĐ-UBND)*

## Chương I

## QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định tổ chức xét công nhận sáng kiến; xét chấp thuận việc công nhận sáng kiến do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật trong trường hợp người đứng đầu cơ sở xét công nhận sáng kiến là tác giả sáng kiến; các biện pháp thúc đẩy hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc tổ chức xét công nhận, áp dụng, phổ biến và thúc đẩy hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh.

### Điều 3. Nguyên tắc xét công nhận sáng kiến

1. Việc xét công nhận sáng kiến thực hiện theo Điều lệ Sáng kiến ban hành kèm theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ và Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Đối với giải pháp đã được áp dụng, thời hiệu thực hiện quyền yêu cầu công nhận sáng kiến là 01 năm kể từ ngày sáng kiến được đưa vào áp dụng lần đầu.

### Điều 4. Điều kiện công nhận sáng kiến

Điều kiện công nhận sáng kiến thực hiện theo quy định tại Điều 3 và Điều 4 Điều lệ Sáng kiến ban hành kèm theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ.

## Chương II

## CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

### Điều 5. Yêu cầu công nhận, tiếp nhận, xem xét đơn yêu cầu công nhận sáng kiến và công nhận sáng kiến

1. Yêu cầu công nhận sáng kiến, tiếp nhận và xem xét đơn yêu cầu công nhận sáng kiến thực hiện theo quy định tại Điều 5 và Điều 6 Điều lệ Sáng kiến ban hành kèm theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ

và Điều 5 và Điều 6 Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Xét công nhận sáng kiến, cấp Giấy chứng nhận sáng kiến và thông báo từ chối công nhận sáng kiến thực hiện theo quy định tại Điều 7 Điều lệ Sáng kiến ban hành kèm theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ và Điều 9 Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ...

**Điều 6. Hội đồng sáng kiến**

1. Hội đồng sáng kiến do người đứng đầu cơ sở quyết định thành lập để đánh giá giải pháp được yêu cầu công nhận sáng kiến làm căn cứ quyết định việc công nhận sáng kiến theo quy định tại Điều 8 Điều lệ Sáng kiến ban hành kèm theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ và Điều 8 Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Thành phần Hội đồng gồm Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, Ủy viên thư ký, các chuyên gia hoặc người có trình độ chuyên môn về lĩnh vực có liên quan đến nội dung sáng kiến, đại diện tổ chức công đoàn nơi tác giả là công đoàn viên (*nếu có*) và các thành phần khác theo quyết định của người đứng đầu cơ sở xét công nhận sáng kiến.

3. Quyết định của Hội đồng được thông qua theo nguyên tắc biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín với ít nhất 2/3 ý kiến đồng ý của các thành viên Hội đồng.

4. Trường hợp sáng kiến được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật và người đứng đầu cơ sở xét công nhận sáng kiến chính là tác giả sáng kiến thì người đứng đầu cơ sở xét công nhận sáng kiến không được là thành viên Hội đồng sáng kiến.

**Điều 7. Nhiệm vụ của Hội đồng sáng kiến**

1. Tổ chức đánh giá một cách khách quan, trung thực giải pháp được yêu cầu công nhận sáng kiến theo các điều kiện quy định tại Điều 3 Quy định này và lập báo cáo đánh giá, trong đó phản ánh đầy đủ ý kiến của các thành viên, kết quả biểu quyết của Hội đồng.

2. Mời chuyên gia để tư vấn về mặt chuyên môn cho Hội đồng trong trường hợp cần thiết.

3. Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về giữ bí mật, công bố thông tin có liên quan đến sáng kiến.

**Điều 8. Xét chấp thuận việc công nhận sáng kiến được tạo ra do Nhà nước đầu tư**

1. Việc xét chấp thuận việc công nhận sáng kiến được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật trong trường hợp người đứng đầu cơ sở công nhận sáng kiến đồng thời là tác giả sáng kiến thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 7 Điều lệ Sáng kiến ban hành kèm theo Nghị định số

13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ và Điều 7 Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Việc công nhận sáng kiến được chấp thuận khi sáng kiến đáp ứng đủ điều kiện công nhận theo Điều 4 của Quy định này.

3. Hồ sơ đề nghị xét chấp thuận việc công nhận sáng kiến thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

**Điều 9. Hủy bỏ việc công nhận sáng kiến và thông báo quyết định hủy bỏ việc công nhận sáng kiến**

Việc hủy bỏ việc công nhận sáng kiến và thông báo quyết định hủy bỏ việc công nhận sáng kiến được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 9 Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

**Điều 10. Áp dụng, chuyển giao sáng kiến; trả thù lao cho tác giả sáng kiến, người tham gia tổ chức áp dụng sáng kiến lần đầu; giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo**

Việc áp dụng, chuyển giao sáng kiến; trả thù lao cho tác giả sáng kiến, người tham gia tổ chức áp dụng sáng kiến lần đầu; giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo được thực hiện theo quy định tại Điều 9, Điều 10 và Điều 12 Điều lệ Sáng kiến ban hành kèm theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ; Điều 10, Điều 11, Điều 13 Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và các quy định pháp luật có liên quan.

## Chương III

## CÁC BIỆN PHÁP THÚC ĐẨY HOẠT ĐỘNG SÁNG KIẾN

**Điều 11. Phổ biến sáng kiến**

1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu có trách nhiệm phổ biến sáng kiến thuộc lĩnh vực và địa bàn do mình quản lý bằng các biện pháp sau:

a) Khuyến khích các cơ sở có sáng kiến được công nhận, tác giả sáng kiến tự đầu tư kinh phí tạo ra sáng kiến phổ biến, chuyển giao sáng kiến cho các cơ sở khác trên địa bàn;

b) Công bố, phổ biến, áp dụng rộng rãi các sáng kiến được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất – kỹ thuật.

c) Rà soát, lựa chọn các sáng kiến có hiệu quả để giới thiệu, phổ biến và khuyến khích áp dụng trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa phương; kịp thời phát hiện các sáng kiến có khả năng nhân rộng để đề xuất áp dụng rộng rãi.

2. Định kỳ hằng năm hoặc khi có yêu cầu, cơ quan, tổ chức nhà nước trực tiếp đầu tư tạo ra sáng kiến có trách nhiệm báo cáo và cung cấp thông tin liên quan đến các sáng kiến được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật cho Sở Khoa học và Công nghệ theo khoản 4 Điều 7 và Phụ

lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

3. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, thực hiện các biện pháp khuyến khích, hỗ trợ phổ biến và áp dụng sáng kiến theo quy định của Điều lệ Sáng kiến; tạo điều kiện để các sáng kiến có hiệu quả được áp dụng rộng rãi trong thực tiễn.

**Điều 12. Khuyến khích phong trào thi đua lao động sáng tạo**

1. Tổ chức tổng kết, khen thưởng hoạt động sáng kiến:

a) Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức tổng kết hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; trong đó việc khen thưởng thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng;

b) Các sở, ban, ngành, địa phương tổ chức tổng kết hoạt động sáng kiến trong phạm vi ngành, địa phương.

2. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Tỉnh đoàn Lâm Đồng, Sở Nội vụ và các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu tổ chức thực hiện các biện pháp nhằm khuyến khích quần chúng tham gia các phong trào thi đua sáng tạo, như:

a) Tổ chức các hội thi sáng tạo, triển lãm kết quả lao động sáng tạo, tổ chức các diễn đàn cho hoạt động sáng kiến như trang tin điện tử, câu lạc bộ sáng tạo;

b) Phổ biến, tuyên truyền về các tổ chức, cá nhân điển hình trong phong trào thi đua sáng tạo.

3. Các cơ sở công nhận sáng kiến, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu có thể áp dụng các biện pháp nhằm khuyến khích cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc tạo ra và áp dụng sáng kiến, như:

a) Ưu tiên xem xét nâng lương, nâng bậc thợ, đào tạo nâng cao trình độ và các chế độ phúc lợi khác cho tác giả sáng kiến theo quy định của pháp luật;

b) Ưu tiên xem xét, cấp kinh phí và tạo điều kiện thuận lợi cho việc nghiên cứu phát triển và hoàn thiện, áp dụng sáng kiến.

## Chương IV

## TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**Điều 13. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan**

1. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về sáng kiến; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện các quy định về hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện các biện pháp phổ biến sáng kiến, khuyến khích hoạt động sáng kiến trên địa bàn

tỉnh theo quy định tại Điều 14 và Điều 15 Điều lệ Sáng kiến ban hành kèm theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ;

c) Đối với trường hợp thuộc thẩm quyền của Sở Khoa học và Công nghệ, xem xét, quyết định chấp thuận việc công nhận sáng kiến được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật mà tác giả là người đứng đầu cơ sở được yêu cầu công nhận sáng kiến theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 7 Điều lệ Sáng kiến ban hành kèm theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ;

d) Hỗ trợ tác giả sáng kiến trong việc bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp đối với các giải pháp có khả năng được bảo hộ; tư vấn, hỗ trợ cung cấp thông tin phục vụ việc tạo ra, hoàn thiện, áp dụng và khai thác sáng kiến theo quy định của pháp luật;

đ) Tổ chức quản lý, khai thác thông tin, dữ liệu về sáng kiến phục vụ công tác quản lý nhà nước, phổ biến và áp dụng sáng kiến trên địa bàn tỉnh;

e) Tổng hợp tình hình công nhận, phổ biến và áp dụng sáng kiến trên địa bàn tỉnh; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của pháp luật về sáng kiến.

2. Sở Nội vụ: Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn thực hiện các nội dung về thi đua, khen thưởng có liên quan đến sáng kiến theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

3. Liên đoàn Lao động tỉnh, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Tỉnh đoàn Lâm Đồng:

a) Tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về sáng kiến gắn với phong trào lao động sáng tạo tại địa phương;

b) Tổ chức các hội thi, cuộc thi, triển lãm kết quả lao động sáng tạo để tôn vinh tổ chức, cá nhân điển hình và biểu dương các sáng kiến có thể áp dụng rộng rãi và mang lại lợi ích thiết thực cho xã hội;

c) Phối hợp cung cấp thông tin về hoạt động sáng kiến thuộc phạm vi quản lý khi có yêu cầu để phục vụ công tác tổng hợp, báo cáo theo quy định.

d) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức tổng kết hoạt động sáng kiến của địa phương theo quy định.

4. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện hoạt động sáng kiến theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

**Điều 14. Điều khoản chuyển tiếp**

1. Đối với đơn yêu cầu công nhận sáng kiến đã được cơ sở tiếp nhận trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành nhưng chưa hoàn thành việc xét công nhận thì tiếp tục thực hiện theo quy định tại Quyết định số 54/2015/QĐ-UBND ngày 27/7/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng (trước sắp xếp) về việc ban hành Quy định việc tổ chức xét, công nhận sáng kiến và các biện pháp thúc

đẩy hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Đối với các trường hợp phát sinh kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, thực hiện theo Quy định này./.

**Phụ lục**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND)*

**Phụ lục I**

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ**

.....(1)..... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

**1. Tên sáng kiến:**.....

.....

**2. Tác giả sáng kiến:**.....

.....

**3. Họ và tên thành viên Hội đồng**.....

theo Quyết định số.....

**4. Đánh giá của thành viên Hội đồng:**

| STT | Tên chỉ tiêu đánh giá | Đánh giá | |
|---|---|---|---|
| | | Đạt | Không đạt |
| 4.1 | **Tính mới:** Đạt khi đáp ứng đủ các điều kiện sau:<br>- Không trùng với nội dung của sáng kiến trong đơn đăng ký sáng kiến nộp trước;<br>- Chưa bị bộc lộ công khai bằng mọi hình thức trong các văn bản, sách báo, tài liệu kỹ thuật đến mức căn cứ vào đó có thể thực hiện ngay được;<br>- Không trùng với sáng kiến của người khác đã được áp dụng hoặc áp dụng thử, hoặc đưa vào kế hoạch áp dụng, phổ biến hoặc chuẩn bị các điều kiện để áp dụng, phổ biến;<br>- Chưa được quy định thành tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm bắt buộc phải thực hiện). | | |
| 4.2 | **Đã được áp dụng hoặc áp dụng thử và có khả năng mang lại lợi ích thiết thực**<br>(Một giải pháp được coi là có khả năng mang lại lợi ích thiết thực nếu việc áp dụng giải pháp đó có khả năng mang lại hiệu quả kinh tế (ví dụ nâng cao | | |

| | | | |
|---|---|---|---|
| | năng suất lao động, giảm chi phí hoạt động quản lý của đơn vị, nâng cao chất lượng công việc, dịch vụ, nâng cao hiệu quả kỹ thuật,...), hoặc lợi ích xã hội (ví dụ nâng cao điều kiện an toàn lao động, cải thiện điều kiện sống, làm việc, bảo vệ môi trường, sức khỏe con người, ...). | | |
| 4.3 | **Kết quả** | | |

Tiêu chuẩn phân loại kết quả đánh giá: Kết quả đánh giá được phân thành 2 loại Đạt và Không đạt.

- Phiếu được đánh giá "Đạt" khi cả hai tiêu chí đều đạt.
- Phiếu được đánh giá "Không đạt" khi có ít nhất một tiêu chí không đạt.

**5. Nhận xét của thành viên Hội đồng:**

- Tính mới:

.....

.....

- Hiệu quả kinh tế:

.....

- Hiệu quả về lợi ích xã hội

.....

.....

- Các ý kiến khác:

.....

.....

.....

*...,ngày... tháng... năm ..*

**Thành viên Hội đồng**

[1]Tên cơ sở công nhận sáng kiến;

**Phụ lục II**
**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU**

……[1]……

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
---

**1. Tên sáng kiến:**……

**2. Tên tác giả:**……

3. Quyết định thành lập Hội đồng sáng kiến số……

**4. Kết quả bỏ phiếu đánh giá:**

- Số phiếu phát ra:……..
- Số phiếu thu về:……
- Số phiếu hợp lệ:……
- Số phiếu đánh giá ở mức đạt, không đạt tổng số phiếu hợp lệ:……/……

Đạt: ……/……

Không đạt: ……/……

5. Kết luận của Hội đồng: Quyết định của Hội đồng được thông qua theo nguyên tắc biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín với ít nhất 2/3 ý kiến đồng ý của các thành viên Hội đồng.

Thông qua □

Không thông qua □

**Thư ký** **Chủ tịch hội đồng**

[1] Tên cơ sở công nhận sáng kiến;